TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:91/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 26- 12- 2017
V/v "*Tranh chấp ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát.

2. Bà Lưu Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 671/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về "*Tranh chấp ly hôn* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2017/QĐXX - ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Tổ 5, Ấp Giồng Cà, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Đức T, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Tổ 5, Ấp Giồng Cà, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Chị Đ có mặt, anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Đ: Chị và anh T kết hôn năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Năm 2014, khi chị sinh cháu D, anh T bỏ nhà đi sống với người phụ nữ khác nên chị có làm đơn xin ly hôn. Sau đó, anh T trở về năn nỉ, vì thương con chị chấp nhận tha thứ và đã rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên, sau khi về chung sống được mấy tháng thì anh T kiếm chuyện gây gỗ và bỏ nhà đi luôn cho đến nay.

Đối với bị đơn anh Trần Đức T trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị Đ về quan hệ hôn nhân, năm đăng ký kết hôn là đúng, Vợ chồng mâu thuẫn do

vợ hiểu lầm anh lấy trộm tiền của vợ dẫn đến vợ chồng cãi vả không thể sống chung nên anh bỏ nhà đi Long Khánh, tỉnh Đồng Nai sinh sống được một năm. Khi anh về nhà thì vợ bỏ đi, không chịu sống chung nhà với anh. Vợ chồng ly thân khoảng 14 tháng nay. Chị Đ xin ly hôn, anh không đồng ý.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Đ và anh Trần Đức T xác định có 02 con chung tên Trần Duy K, sinh ngày 11/8/2003 và Trần Duy D, sinh ngày 21/3/2014. Từ ngày ly thân các cháu K, D sống với chị nên chị xin nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Đối với anh T trình bày, nếu chị Đ cương quyết ly hôn thì anh đồng ý giao 02 con cho chị Đ nuôi, anh không cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim Đ và anh Trần Đức T không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Đ và anh Trần Đức T xác định không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Thẩm phán thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn , bị đơn đã chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đ đối với anh T. Về con chung giao cháu K và D cho chị Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung không có, không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, chị Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các bên cung cấp, qua kết quả thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Trên cơ sở tự nguyện và đi đến hôn nhân từ 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh nên hôn nhân của chị Đ, anh T là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo chị Đ mâu thuẫn phát sinh là anh T thường xuyên uống rượu, không lo cho gia đình, bỏ nhà đi sống với người phụ nữ khác. Anh T cho rằng vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì mà do vợ hiểu nhầm anh lấy tiền của vợ dẫn đến vợ chồng gây gỗ nhau. Năm 2014 chị Đ đã làm đơn xin ly hôn, sau đó rút đơn,

vợ chồng đoàn tụ chung sống được mấy tháng thì tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Qua xác minh thể hiện, thời gian chung sống giữa chị Đ và anh T thường xuyên xảy ra mẫu thuẫn gây gỗ nhau, được địa phương nhắc nhở nhiều lần, có lần anh T đưa người phụ nữ khác về nhà dẫn đến vợ chồng gây gỗ làm mất an ninh trật tự phải nhờ đến Công an xã can thiệp giải quyết. HĐXX xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Đ và anh T đã thật sự trầm trọng, vì hai anh chị ly thân đến nay đã lâu. Trong thời gian ly thân cả hai không có giải pháp khắc phục hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác, bản thân anh T xin đoàn tụ nhưng không chấp hành theo giấy triệu tập, không đến Toà để trình bày cũng như tham gia xét xử. Điều đó chứng tỏ thiện chí mong muốn đoàn tụ là không có mà mục đích là để kéo dài gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin đoàn tụ của anh T. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Định, cho chị Đ được ly hôn với anh T là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị Đ và anh T chung sống có 02 con chung tên Trần Duy K, sinh ngày 11/8/2003 và Trần Duy D, sinh ngày 21/3/2014. HĐXX xét thấy, từ ngày ly thân cháu K và cháu D sống với chị Đ. Mặt khác, cháu K đã trên 7 tuổi và qua làm việc cháu có nguyện vọng được sống với chị Đ nên Hội đồng xét xử tôn trọng nguyện vọng của cháu. Do vậy, căn cứ vào Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu K và cháu D cho chị Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim Đ và anh Trần Đức T không yêu cầu nên không xem xét`giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Đ và anh Trần Đức T xác định không có.

[5] Về án phí: Chị Đ phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim Đ.

Chị Nguyễn Thị Kim Đ được ly hôn với anh Trần Đức T.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Duy K, sinh ngày 11/8/2003 và Trần Duy D, sinh ngày 21/3/2014 cho chị Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.*Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Kim Đ và anh Trần Đức T không yêu cầu giải quyết.

4.*Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Kim Đ và anh Trần Đức T xác định không có.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim Đ phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình, khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004533 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Anh Trần Đức T không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Đ có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thanh Hùng

Nơi nhận:
- Phòng KTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- THADS TP Tây Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Minh;
- Lưu.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thanh Hùng